

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO

V.v Huy động vốn đầu tư dự án xây dựng công trình kho chứa phụ gia xi măng

Căn cứ Quy chế huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 30/QĐ-HĐQT ngày 08/11/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI;

Căn cứ tiến độ nghiệm thu, giải ngân của dự án kho chứa phụ gia xi măng;

Công ty cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI thông báo tới các tổ chức, cá nhân ngoài Công ty, cán bộ công nhân viên trong Công ty về việc huy động vốn đầu tư dự án xây dựng công trình kho chứa phụ gia xi măng với các nội dung cụ thể như sau:

1. Số tiền huy động:

- Tổng số vốn huy động tối đa: 3.431.895.820 đồng.
- Số tiền huy động lần này: 2.600.000.000 đồng (Hai tỷ sáu trăm triệu đồng)

2. Đối tượng huy động

- Các tổ chức, cá nhân ngoài công ty.
- Cán bộ công nhân viên trong Công ty.

3. Thời gian huy động vốn; kỳ hạn huy động vốn:

- Thời gian huy động vốn: Từ tháng 5/2023 đến khi huy động đủ 2,6 tỷ đồng
- Kỳ hạn huy động: Tối thiểu 3 năm.

4. Lãi suất huy động vốn, thời hạn trả gốc lãi:

- Lãi suất huy động: 10,5%/năm
- Điều chỉnh lãi suất: Lãi suất được điều chỉnh vào các thời điểm 30/6 và 31/12 hàng năm trên cơ sở công bố lãi suất huy động của Ngân hàng BIDV Việt Nam và được xác định bằng lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng công bố của Ngân hàng BIDV Việt Nam + (cộng) 4,5%/năm nhưng không cao hơn mức lãi suất cao nhất Công ty đang vay trung dài hạn tại các Ngân hàng thương mại.

- Thời hạn trả gốc vay: Gốc vay được trả 01 (Một) lần vào ngày đáo hạn
- Thời hạn trả lãi: Lãi vay được trả 6 tháng một lần

5. Tài sản đảm bảo: Tín chấp.

6. Các nội dung khác: Được cụ thể hóa tại Hợp đồng vay vốn



Để rõ hơn các nội dung Hợp đồng vay vốn, Công ty cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI xin gửi kèm theo Thông báo này bản dự thảo Hợp đồng vay vốn để các tổ chức, cá nhân ngoài Công ty, cán bộ công nhân viên trong Công ty được biết.

Mọi chi tiết xin liên hệ Phòng Kế toán - Thống kê - Tài chính Công ty cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI (Bà Lê Thị Hương Giang - điện thoại 0385917284).

Rất mong nhận được sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân ngoài Công ty, cán bộ công nhân viên trong Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Website Công ty;
- Các đơn vị trong Công ty;
- Lưu: VT ().



GIÁM ĐỐC

Lê Danh Thắng





DỰ THẢO HỢP ĐỒNG VAY VỐN

(Kèm theo Thông báo số 473/TB-CTQ ngày 25 tháng 5 năm 2023)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG VAY VỐN

Số:/HĐVV- XMTQ

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 24/11/2015;

Căn cứ Quy chế huy động vốn, sử dụng vốn, bảo lãnh và các sản phẩm dịch vụ tài chính ban hành kèm theo Quyết định số 30/QĐ-HĐQT ngày 08/11/2022 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI;

Hôm nay, ngày tháng năm 2023 tại Công ty cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI, chúng tôi gồm:

1. BÊN CHO VAY:

- Địa chỉ:
- CCCD số: cấp ngày

2. BÊN VAY: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG TÂN QUANG - VVMI

- Địa chỉ: Xóm 5 - Xã Tràng Đà - TP Tuyên Quang - Tỉnh Tuyên Quang
 - Mã số thuế: 5000 280 116
 - Điện thoại: 02073 881 068
- Tài khoản ngân hàng số:
- + Tài khoản số: + 11 00000 55497 tại Vietinbank - CN Tuyên Quang
 - + 520 11 266 82 682 tại MBbank – CN Tuyên Quang
 - + 3411 00000 43073 tại BIDV – CN Tuyên Quang

- Đại diện: Ông **Lê Danh Thắng** Chức vụ: Giám đốc

HAI BÊN THỎA THUẬN NỘI DUNG HỢP ĐỒNG VAY VỐN VỚI CÁC ĐIỀU KHOẢN NHƯ SAU:

Điều 1. Số tiền, thời hạn, phương thức cho vay và mục đích sử dụng

1.1- Số tiền cho vay:

Bằng chữ:.....

1.2- Thời hạn cho vay: tháng, kể từ ngày đến ngày

1.3- Phương thức cho vay:

1.4- Mục đích sử dụng tiền vay: Đầu tư xây dựng công trình Kho chứa phụ gia xi măng.

Điều 2. Lãi suất tiền vay, cách tính lãi tiền vay:

2.1- Lãi suất tại thời điểm ký hợp đồng vay vốn là: 10,5%/năm.

2.2- Lãi suất vay được tính bằng lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng trả lãi sau theo công bố của Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam + (cộng) 4,5%/năm nhưng không cao hơn mức lãi suất cao nhất Công ty đang vay trung dài hạn tại các Ngân hàng thương mại.

2.3- Lãi suất vay vốn sẽ được điều chỉnh vào các thời điểm 30/6 và 31/12 hàng năm trên cơ sở công bố lãi suất huy động của Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam tại thời điểm gần nhất trước thời điểm điều chỉnh lãi suất và được xác định như mục 2.2 Điều này.

2.4- Cách tính lãi vay:

$$\text{Tiền lãi} = \text{Gốc vay} \times \frac{\text{Lãi suất} (\%/\text{năm})}{365 \text{ ngày}} \times \text{Số ngày vay}$$

Điều 3. Loại tiền nhận nợ, trả nợ (gốc,lãi): Việt Nam đồng

Điều 4. Trả nợ gốc, lãi vay

4.1- Gốc vay được trả 01 lần toàn bộ số tiền vay vào ngày đáo hạn theo Điều 1 của Hợp đồng này. Trường hợp đến ngày đáo hạn mà Bên cho vay chưa có nhu cầu thanh lý hợp đồng thì hai bên sẽ thỏa thuận để gia hạn Hợp đồng thêm một chu kỳ nữa hoặc theo thỏa thuận cụ thể.

4.2- Trường hợp người cho vay có nhu cầu rút tiền trước hạn:

+ Nếu thời gian cho vay \leq 12 tháng thì lãi suất thanh toán được tính bằng lãi suất không kỳ hạn tại thời điểm rút tiền trên số ngày thực tế cho Công ty vay tiền (*Lãi suất không kỳ hạn áp dụng là lãi suất công bố của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam*).

+ Nếu thời gian cho vay $>$ 12 tháng khi người cho vay có đơn đề nghị trước ít nhất 05 ngày thì được hưởng lãi suất bằng lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng theo công bố của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam cộng (+) 2,5%/năm tính trên số ngày thực tế cho Công ty vay tiền nhưng không cao hơn mức lãi suất cao nhất Công ty đang vay trung dài hạn tại các Ngân hàng thương mại tại các thời điểm tính lãi. Công ty có trách nhiệm thu xếp tiền trả nợ cho bên cho vay trong vòng 15 ngày kể từ ngày bên cho vay gửi đơn đề nghị rút trước tiền cho vay.

4.3- Lãi vay sẽ được trả cho bên cho vay theo kỳ hạn 06 tháng/lần kể từ ngày nhận tiền vay. Trường hợp ngày trả nợ gốc, lãi vay trùng với ngày nghỉ, ngày lễ, ngày tết thì bên B được quyền trả nợ vào ngày làm việc kế tiếp.

4.4- Trường hợp Công ty cổ phần xi măng Tân Quang - VVMI không có nhu cầu sử dụng vốn vay nữa và muốn trả nợ trước hạn thì phải có văn bản thông

5000
CÔN
CỐI
XIN
TÂN C
-VI
YOUAN

báo đến người cho vay trước thời gian ít nhất 05 ngày và phải trả lãi vay như Điều 2 của Hợp đồng này và chỉ thực hiện khi được sự đồng ý của Bên cho vay.

4.5- Trường hợp số tiền nợ gốc vay hoặc lãi vay đến hạn mà Công ty không trả được mà không gia hạn, điều chỉnh kỳ hạn hoặc thời gian gia hạn, điều chỉnh kỳ hạn đã hết thì Bên cho vay được chuyển toàn bộ số dư thực tế sang nợ quá hạn.

Lãi suất nợ quá hạn bằng (=) 150% lãi suất trong hạn.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Bên cho vay

5.1- Nộp thuế thu nhập cá nhân từ đầu tư vốn theo quy định pháp luật hiện hành, ủy quyền cho Bên vay thực hiện khấu trừ thuế và nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định.

5.2- Phải bảo quản hợp đồng, giấy nhận nợ không được rách nát, tẩy xoá, làm mất. Nếu làm mất thì phải báo ngay cho Công ty để phối hợp giải quyết.

5.3- Khi đến rút gốc và lãi phải có hợp đồng, giấy nhận nợ và chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước công dân. Trường hợp vì lý do khách quan mà người đứng tên trong hợp đồng vay vốn không đến nhận tiền được thì có thể ủy quyền cho người khác lĩnh thay, giấy ủy quyền phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, số chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân và mối quan hệ với người ủy quyền. Chữ ký của người ủy quyền phải đúng chữ ký trong hợp đồng vay vốn và giấy nhận nợ ký với Bên vay. Trường hợp đối tượng cho vay tiền gặp rủi ro (*bị chết, mất tích hoặc mất năng lực hành vi*), Bên vay sẽ thanh toán tiền gốc và lãi cho người thừa kế theo di chúc hoặc thừa kế theo pháp luật.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên vay

6.1- Có trách nhiệm trả gốc và lãi vay đúng kỳ hạn.

6.2- Trường hợp có sự thay đổi người đại diện hợp pháp thì người kế nhiệm có trách nhiệm kế thừa toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ của khoản vay đã nhận cùng với những cam kết của người đại diện trước đó đã cam kết.

6.3- Khấu trừ và nộp thuế thu nhập cá nhân từ đầu tư vốn thay cho Bên cho vay theo quy định.

Điều 7. Sửa đổi, bổ sung

Để thay đổi bất cứ nội dung nào của hợp đồng này, các bên phải ký văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng vay vốn. Trường hợp quy định chi tiết một số điều khoản của hợp đồng này, các bên phải lập thành phụ lục hợp đồng. Phụ lục hợp đồng có hiệu lực như hợp đồng. Nội dung của phụ lục không được trái với nội dung của hợp đồng.

Điều 8. Các cam kết, thoả thuận khác

Các bên tôn trọng và cam kết thực hiện đúng các nội dung thoả thuận tại hợp đồng này và các tài liệu được coi là bộ phận không thể tách rời hợp đồng này, gồm: Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng vay vốn, phụ lục hợp đồng, giấy nhận nợ.

30/1/6
CÔNG TY
HÀN
UANG
MI
T.TUYẾ

Trong quá trình thực hiện hợp đồng này, nếu có nội dung nào bị coi là vô hiệu theo phán quyết của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc do thay đổi luật thì các nội dung còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực và có giá trị thực hiện với các bên.

Điều 9. Giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp, các bên trực tiếp thương lượng giải quyết trên tinh thần thiện chí, tôn trọng, quyền lợi hợp pháp của các bên. Trong trường hợp không thương lượng, giải quyết được thì mọi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng hoặc có liên quan tới hợp đồng sẽ được giải quyết tại Tòa kinh tế, Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Trừ khi Pháp luật có quy định khác hoặc có thỏa thuận khác bằng văn bản, các bên sẽ tiếp tục thực hiện trách nhiệm của mình theo hợp đồng này trong suốt quá trình các bên tiến hành bất cứ thủ tục tố tụng nào theo điều này.

Điều 10. Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Bên B hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ trả nợ cho Bên A.

Hợp đồng này được lập thành 03 bản có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 01 bản làm căn cứ thực hiện./.

ĐẠI DIỆN BÊN VAY
(ký, họ tên, đóng dấu)

BÊN CHO VAY
(ký, ghi rõ họ tên)

